

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/DDKH/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0314524290

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: NƯỚC TĂNG LỰC VỊ DẦU TÂY

2. Thành phần: Nước bão hòa CO₂, Đường tinh luyện, đường cỏ ngọt Stevia, Tastim Sweetener (INS 955, INS 950, INS 968, Inulin), chất điều chỉnh độ Acid (INS 330, 331(iii)), Hỗn hợp Vitamin Premix (0.12%) {Taurine (51%), L-Lysine (4.18%), Inisitol (3.7%), Vitamin B3 (1.6%), Vitamin B5 (0.7%), Vitamin B12 (0.5%), Vitamin B6 (0.4%)}, màu nhân tạo (INS 129), Chiết xuất hồng sâm 6 năm tuổi (0.05 g/l) *, Chất bảo quản (INS 211, INS 202), Hương dâu nhân tạo, Hương cam nhân tạo, Hương chanh nhân tạo.

**: Hàm lượng chiết suất Hồng sâm 6 năm tuổi bổ sung vào khi sản xuất và hàm lượng này có thể giảm đi trong quá trình lưu thông.*

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 18 tháng đối với bao bì lon nhôm kể từ ngày sản xuất và Hạn sử dụng xem đáy lon
- 12 tháng đối với bao bì chai PET kể từ ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên thân chai hoặc nắp chai.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng trong chai PET, chai thủy tinh và lon nhôm. Bao bì đảm bảo vệ sinh và phù hợp quy định hiện hành về bao bì thực phẩm
- Thể tích thực: 240 ml, 350 ml và theo yêu cầu khách hàng.

- Khi vận chuyển Thành phẩm được đóng trong thùng giấy Carton hoặc khay, mỗi thùng/khay 24 lon/chai. Số lượng sản phẩm trong hộp giấy, thùng giấy còn tùy theo nhu cầu khách hàng và được ghi rõ trên nhãn hàng hóa.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

* Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

* Sản xuất tại:

- **CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI CHÂU GIANG**

Địa chỉ: 10/9/72a Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐÔNG SEN**

Địa chỉ: 53, Đường số 9, Ấp Tân Định, Xã Tân Hội Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc Gia đối với sản phẩm đồ uống không cồn.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP HCM, ngày 08 tháng 01 năm 2025.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TRẦN VĂN TRUNG

III. Mẫu nhãn sản phẩm: mẫu nhãn sản phẩm dự kiến



NƯỚC TĂNG LỰC VỊ DÂU TÂY

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Thành phần: Nước bão hòa CO₂, Đường tinh luyện, đường cỏ ngọt Stevia, Tastim Sweetener (INS 955, INS 950, INS 968, Inulin), chất điều chỉnh độ Acid (INS 330, 331(iii)), Hỗn hợp Vitamin Premix (0.12%) {Taurine (51%), L-Lysine (4.18%), Inisitol (3.7%), Vitamin B3 (1.6%), Vitamin B5 (0.7%), Vitamin B12 (0.5%), Vitamin B6 (0.4%)}, màu nhân tạo (INS 129), Chiết xuất hồng sâm 6 năm tuổi (0.05 g/l) *, Chất bảo quản (INS 211, INS 202), Hương dâu nhân tạo, Hương cam nhân tạo, Hương chanh nhân tạo.

*: Hàm lượng chiết suất Hồng sâm 6 năm tuổi bổ sung vào khi sản xuất và hàm lượng này có thể giảm đi trong quá trình lưu thông.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng/100ml
Năng lượng	Kcal	20 - 40
Hàm lượng Carbonhydrate	%	5.5 - 9.5
Hàm lượng đường tổng	%	5.0 - 9.0
Hàm lượng Natri (Na)	mg/100	≤ 40

Hướng dẫn sử dụng: Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát tránh ánh nắng trực tiếp

Thông tin cảnh báo an toàn: Không dùng sản phẩm đã quá hạn sử dụng.

Ngày sản xuất: xem trên nắp hoặc thân chai hặc đáy lon

Hạn sử dụng:

- 18 tháng đối với bao bì lon nhôm kể từ ngày sản xuất
- 12 tháng đối với bao bì chai PET kể từ ngày sản xuất

Xuất xứ: Việt Nam

Số TCBSP: 01/DDKH/2025

Thể tích thực: 240 ml/lon, 330 ml/chai, 350 ml/chai và theo nhu cầu thực tế của khách hàng

KT3-09635ATP4/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

03/01/2025
Trang 01/02

1. Tên mẫu : NƯỚC TĂNG LỰC VỊ DÂU TÂY
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên lon.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 25/12/2024
5. Thời gian thử nghiệm : 26/12/2024 - 03/01/2025
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA
Tầng 6, Tòa nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, phường 4, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chi tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-09635ATP4/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



03/01/2025
Trang 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Phạm vi đo (\geq)	Kết quả thử nghiệm
7.1. Năng lượng(*) • kcal/100 mL	QTTN/ KT3 024 : 2018		-	30
7.2. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ tính theo khối lượng, %	AOAC 2020.07		-	7,24
7.3. Hàm lượng đường tổng số ⁽¹⁾ tính theo khối lượng, %	QUATEST3 1222:2024		-	6,92
7.4. Hàm lượng natri, g/100 mL	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	-		$3,09 \times 10^{-2}$
7.13. Hàm lượng chì, mg/L	QTTN/KT3 098 : 2016	$1,80 \times 10^{-2}$		Không phát hiện

Ghi chú:

(1): Hàm lượng đường tổng số (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose+ galactose)



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-09635ATP4/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

03/01/2025
Trang 01/02

1. Tên mẫu : NƯỚC TĂNG LỰC VỊ DÂU TÂY
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên lon.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 25/12/2024
5. Thời gian thử nghiệm : 26/12/2024 - 03/01/2025
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA
Tầng 6, Tòa nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, phường 4, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận, phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

KT3-09635ATP4/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

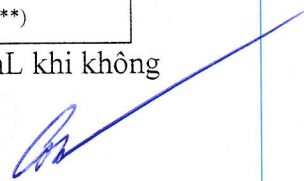


03/01/2025
Trang 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, CFU/mL	ISO 4833-1:2013, AMD 1:2022	9,0 x 10 ⁰
7.2. Coliform, CFU/mL	ISO 4832 : 2006	Nhỏ hơn 1(**)
7.3. E.Coli, CFU/mL	ISO 16649 – 2 : 2001	Nhỏ hơn 1(**)
7.4. Staphylococcus aureus, CFU/mL	AOAC 2023 (975.55)	Nhỏ hơn 1(**)
7.5. Clostridium perfringens, CFU/mL	TCVN 4991 : 2005	Nhỏ hơn 1(**)
7.6. Enterococci, Streptococci faecal CFU/mL	QUATEST3 1195:2023 (Ref: TCVN 6189-2 : 2009 (ISO 7899-2:2000))	Nhỏ hơn 1(**)
7.7. Pseudomonas aeruginosa, CFU/mL	QUATEST3 1194:2023 (Ref: ISO 16266: 2006 (TCVN 8881:2011))	Nhỏ hơn 1(**)
7.8. Tổng số nấm men & nấm mốc, CFU/mL	ISO 21527-1:2008	Nhỏ hơn 1(**)

Ghi chú: (**): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.